

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**(KIỂM DÒ) KẾT QUẢ DANH SÁCH SINH VIÊN NỘP ĐƠN XIN VẮNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN CÓ PHÉP
HỌC KỲ 1 (ĐỢT 1) NĂM HỌC 2023-2024
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHUẨN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ QUỐC TẾ SONG BẰNG**

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
1	CLC	050610220778	Nguyễn Lê Xuân An	Phương pháp nghiên cứu khoa học	L03	16/11/2023	07h00	TTD501	Được ghi nhận điểm I	
2	CLC	050609211821	Nguyễn Thị Minh Anh	Tiếng Anh: Đọc - Viết 6	L17	07/11/2023	07h00	B2.101	Được ghi nhận điểm I	
3	CLC	050609211821	Nguyễn Thị Minh Anh	Tiếng Anh: Nghe - Nói 6	L15	07/11/2023	10h00	C203	Được ghi nhận điểm I	
4	CQ	030336200024	Vương Tú Cẩm	Quản trị thương hiệu	D01	13/11/2023	15h30	A008	Được ghi nhận điểm I	
5	CQ	030136200093	Nguyễn Đình Dũng	Giới thiệu ngành ngân hàng	D02	18/11/2023	13h00	A003	Được ghi nhận điểm I	
6	CQ	030337210077	Trần Thị Thùy Dương	Tiếng anh chuyên ngành 1	D07	15/11/2023	14h30	C301	Được ghi nhận điểm I	
7	CQ	030437210075	Đỗ Thị Hương Giang	Ngữ pháp	D02	17/11/2023	07h00	A106	Được ghi nhận điểm I	
8	CQ	030438220076	Huỳnh Gia Huynh	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	D12	16/11/2023	07h00	C203	Được ghi nhận điểm I	
9	CLC	050608200213	Phan Thị Vân Khánh	Kinh doanh ngoại hối	L03	13/11/2023	09h30	TTD403	Được ghi nhận điểm I	
10	CLC	050606180171	Lê Hoài Lâm	Tiếng Anh: Đọc - Viết 6	L23	07/11/2023	07h00	B2.105	Được ghi nhận điểm I	

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
11	CLC	050609212026	Trần Kim Lộc	Hành vi khách hàng	L25	16/11/2023	07h00	TTD301	Được ghi nhận điểm I	
12	CLC	050610221050	Trần Nguyễn Phi Long	Nguyên lý tiếp thị	L43	09/11/2023	09h30	C206	Được ghi nhận điểm I	
13	CLC	050610221050	Trần Nguyễn Phi Long	Tiếng Anh: Đọc - Viết 3	L08	02/10/2023	15h30	B2.703	Được ghi nhận điểm I	
14	CLC	050610221050	Trần Nguyễn Phi Long	Tiếng Anh: Nghe - Nói 3	L10	03/10/2023	13h00	C304	Được ghi nhận điểm I	
15	CLC	050609210706	Trần Thị Trúc Ly	Chủ nghĩa xã hội khoa học	L22	10/11/2023	09h30	B2.102	Không ghi nhận điểm I	Không có minh chứng
16	CLC	050609210706	Trần Thị Trúc Ly	Tiếng Anh: Đọc - Viết 6	L25	07/11/2023	09h30	B2.101	Không ghi nhận điểm I	Không có minh chứng
17	CQ	030337210150	Bùi Thị Trà My	Hành vi tổ chức	D01	14/11/2023	07h00	A004	Được ghi nhận điểm I	
18	CQ	030138220252	Trần Thị Tuyết Ngân	Phương pháp tối ưu trong kinh tế	D01	17/11/2023	07h00	A108	Được ghi nhận điểm I	
19	CLC	050609212063	Võ Thị Thanh Ngân	Quản trị Marketing	L27	15/11/2023	10h00	C304	Được ghi nhận điểm I	
20	CQ	030238220162	Đoàn Thị Ngọc Nhi	Mạng máy tính và truyền thông	D04	17/11/2023	08h30	C204	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
21	CLC	050609212095	Lữ Nguyễn Anh Nhi	Kế toán công	L28	14/11/2023	07h00	TTD402	Được ghi nhận điểm I	
22	CLC	050609212095	Lữ Nguyễn Anh Nhi	Kế toán ngân hàng	L29	13/11/2023	09h30	B2.102	Được ghi nhận điểm I	
23	CLC	050609212095	Lữ Nguyễn Anh Nhi	Nguyên lý Marketing	L42	09/11/2023	09h30	C203	Được ghi nhận điểm I	
24	CLC	050610221177	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Tư tưởng Hồ Chí Minh	L20	09/11/2023	15h30	B2.202	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
25	CQ	030238220167	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Lý thuyết tài chính tiền tệ	D01	16/11/2023	10h00	C306	Được ghi nhận điểm I	
26	CQ	030838220182	Nguyễn Thị Tô Như	Kinh tế vi mô 2	D03	15/11/2023	07h00	A103	Được ghi nhận điểm I	
27	CLC	050609212134	Phạm Ngô An Phú	Đầu tư tài chính	L03	15/11/2023	07h00	TTD502	Được ghi nhận điểm I	
28	CLC	050610221268	Nguyễn Kim Ngọc Quý	Kinh tế lượng	L37	13/11/2023	09h30	B2.206	Được ghi nhận điểm I	
29	CQ	030837210209	Phan Hoàng Như Quỳnh	Thủ tục hải quan	D03	14/11/2023	15h30	A008	Được ghi nhận điểm I	
30	CLC	050607190444	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	Quản trị chiến lược	L27	13/11/2023	10h00	C201	Được ghi nhận điểm I	
31	CLC	050610221445	Trần Thị Mỹ Tâm	Tiếng Anh: Nghe - Nói 4	L07	06/11/2023	07h00	C201	Được ghi nhận điểm I	
32	CQ	030736200142	Trần Thị Minh Thư	Pháp luật về bảo đảm nghĩa vụ	D01	15/11/2023	09h30	A104	Được ghi nhận điểm I	
33	CQ	030234180136	Phạm Vũ Sông Thương	Tiếng anh chuyên ngành Hệ thống thông tin quản lý	D01	18/11/2023	07h00	A105	Được ghi nhận điểm I	
34	CLC	050609212225	Tạ Thị Thu Thủy	Tiếng Anh: Nghe - Nói 6	L06	07/11/2023	08h30	PM201	Được ghi nhận điểm I	
35	CLC	050608200704	Châu Vũ Hoàng Thy	Kế toán công	L28	14/11/2023	07h00	TTD402	Được ghi nhận điểm I	
36	CQ	030137210544	Trần Minh Tiến	Kinh doanh ngoại hối	D02	17/11/2023	07h00	A004	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
37	CQ	030237210192	Huỳnh Thị Bích Trâm	Thiết kế web	D02	17/11/2023	07h00	C204	Được ghi nhận điểm I	
38	CQ	030136200682	Mai Nguyễn Thùy Trâm	Tiếng anh chuyên ngành 1	D03	13/11/2023	13h00	A106	Được ghi nhận điểm I	

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
39	CQ	030838220266	Nguyễn Thùy Trang	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	D01	16/11/2023	09h30	A004	Được ghi nhận điểm I	
40	CLC	050610221468	Ngô Thị Ngọc Trinh	Tiếng Anh: Nghe - Nói 4	L16	06/11/2023	13h00	C201	Được ghi nhận điểm I	
41	CLC	050610221489	Tạ Thành Trung	Giới thiệu kinh doanh số	L25	16/11/2023	07h00	TTD402	Được ghi nhận điểm I	
42	CLC	050610221503	Lê Ngọc Thanh Tuyền	Phương pháp nghiên cứu khoa học	L21	16/11/2023	09h30	B2.402	Được ghi nhận điểm I	
43	CQ	030836200230	Nguyễn Thị Thu Uyên	Chiến lược kinh doanh quốc tế	D01	16/11/2023	13h00	A001	Được ghi nhận điểm I	
44	CLC	050610221534	Nguyễn Thị Tường Vi	Kinh tế lượng	L37	13/11/2023	09h30	B2.206	Được ghi nhận điểm I	
45	CQ	030138220507	Phạm Nguyễn Phương Vy	Giải thuật ứng dụng trong kinh doanh	D01	18/11/2023	08h30	C301	Được ghi nhận điểm I	
46	CLC	050609211806	Lê Minh Yến	Tiếng Anh: Đọc - Viết 4	L03	08/11/2023	07h00	TTD406	Được ghi nhận điểm I	